HNUE JOURNAL OF SCIENCE DOI: 10.18173/2354-1075.2023-0001
Educational Sciences, 2023, Volume 68, Issue 1, pp. 3-13
This paper is available online at http://stdb.hnue.edu.vn

PHÁT TRIỂN KĨ NĂNG ĐỌC THẨM MĨ CHO HỌC SINH TRUNG HỌC PHỔ THÔNG QUA MÔ HÌNH DẠY HỌC HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM Ở MÔN NGỮ VĂN

Trương Thanh Tòng
Trường THPT Chuyên Nguyễn Thiện Thành, tỉnh Trà Vinh
NCS Khóa 6, Đại học Trà Vinh

Tóm tắt. Đọc thẩm mĩ đóng vai trò quan trọng trong hoạt động tiếp nhận văn chương của HS. Phát triển kĩ năng đọc thẩm mĩ cho HS vì thế trở thành yêu cầu cấp thiết khi thực hiện Chương trình GDPT môn Ngữ văn 2018. Theo đó, mục tiêu của dạy đọc thẩm mĩ là qua hoạt động đọc hiểu văn bản, HS khám phá và hoàn thiện chính mình, góp phần hình thành phát triển năng lực và phẩm chất. Thông qua dạy kĩ năng đọc thẩm mĩ trong hoạt động đọc, hoạt động trải nghiệm và hoạt động đọc văn thông qua trải nghiệm (hoặc thông qua dạy học hoạt động trải nghiệm), bài viết đề xuất tiến trình và sản phẩm thiết kế mô hình dạy đọc thông qua dạy học hoạt động trải nghiệm ở môn Ngữ văn. Kết quả nghiên cứu cho thấy mô hình dạy đọc thông qua dạy học hoạt động trải nghiệm ở môn Ngữ văn là hướng đi phù hợp với quan điểm dạy học hiện đại, có tính khả dụng trong việc phát triển kĩ năng đọc thẩm mĩ cho HS THPT hiện nay.

Từ khóa: kĩ năng, đọc thẩm mĩ, mô hình, dạy học hoạt động trải nghiệm.

1. Mở đầu

Chương trình Ngữ văn 2018 tập trung hình thành và phát triển năng lực (NL) ngôn ngữ (đọc, viết, nói và nghe) và NL văn học (cách đọc hiểu, cách cảm thụ tác phẩm văn học; cách phân tích, tiếp nhận các giá trị văn học; cách tạo ra sản phẩm có tính văn học…). Nghĩa là, hệ thống kiến thức tiếng Việt và văn học là phương tiện để đạt được mục tiêu phát triển NL và PC người học. Và, sự phát triển đó được thể hiện qua các kĩ năng đọc, viết, nói và nghe. Trong hoạt động đọc hiểu văn bản, phát triển kĩ năng đọc thẩm mĩ cho học sinh (HS) trở thành tâm điểm chú ý. Để đạt được mục tiêu này, việc thiết kế mô hình dạy đọc thông qua dạy học hoạt động trải nghiệm (HĐTN) ở môn Ngữ văn là cần thiết.

Phát triển kĩ năng đọc thẩm mĩ đã được đề cập đến trog nhiều công trình nghiên cứu trực tiếp hoặc gián tiếp: *Phát triển cảm xúc thẩm mĩ và tư duy khái quát cho học sinh trong giờ học thơ trữ tình ở trung học phổ thông* (Nguyễn Thị Thu Hằng, 2017)

Ngày nhận bài: 21/11/2022. Ngày sửa bài: 22/12/2022. Ngày nhận đăng: 10/1/2023.
Tác giả liên hệ: Trương Thanh Tòng. Địa chỉ email: tttruongjapan@gmail.com

[3, tr.46]; *Đọc thẩm mĩ trong dạy học tác phẩm thơ ở trường trung học phổ thông* (Nguyễn Phương Mai, 2018) [10, tr.44-49]; *Một số biện pháp tổ chức dạy đọc thẩm mĩ thơ trữ tình ở trường THPT môn Ngữ văn* (Nguyễn Phương Mai, 2022) [9]; *Đọc thẩm mĩ trong dạy học thơ trữ tình ở trường trung học phổ thông* (Nguyễn Phương Mai, 2022) [8]; *Đọc thẩm mĩ và năng lực văn học* (Đỗ Ngọc Thống, 2022) [17]; *The reader, the text, the poem: Transactional theory of the literary work* (Rosenblatt, 1978) [14]; *Reading as Situated Language: A Sociocognitive Perspective* (Gee, 2001) [1, 714–725]; *Making meaning with texts* (Rosenblatt, 2005) [15]; *Pragmatics and Aesthetic Reading: From Theory Based Analysis to an Analytic Framework* (Lium và Sullivan, 2013) [6, 294-302]; *Motivation to read: How does it change for struggling readers with and without disabilities?* (Meleloglu và Wilkerson, 2013) [11, 77-88];…

Tuy nhiên, trong thực tế, việc thiết kế mô hình dạy đọc qua dạy học HĐTN để phát triển kĩ năng đọc thẩm mĩ cho HS vẫn còn một khoảng trống. Để làm sáng tỏ thêm một tiền đề lí luận cho việc tiếp cận và đổi mới phương pháp dạy đọc văn ở nhà trường phổ thông nhằm tiếp tục cụ thể hóa tư tưởng HS là bạn đọc sáng tạo, bài viết này đi sâu vào việc thiết kế mô hình dạy đọc qua dạy học HĐTN, trên cơ sở đó đưa ra những khuyến nghị thiết kế mô hình dạy đọc qua dạy học HĐTN ở môn Ngữ văn để phát triển kĩ năng đọc thẩm mĩ cho HS THPT.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Quan niệm về đọc thẩm mĩ

Khái niệm *"thẩm mĩ"* (Aesthetic) được hiểu là *"khả năng cảm thụ và hiểu biết về cái đẹp"* [18, tr.1540] từ nỗi buồn đến niềm vui; từ cái bi, cái hài đến cái cao cả, cái thấp hèn; từ cái xấu, cái tốt đến cái thấp hèn, cái cao cả… trong mỗi tâm hồn con người. Thuật ngữ *đọc thẩm mĩ* (Aesthetic reading), theo quan niệm Rosenblatt [14] là cách đọc để cảm nhận, để chia sẻ về cảm xúc, thái độ, tư tưởng, tình cảm, tính cách của người đọc trong suốt quá trình tương tác với văn bản văn học. Với đọc thẩm mĩ, tâm hồn người đọc được đánh thức, vun bồi để trở nên *"trong sạch và phong phú hơn"* (Thạch Lam). Theo đó, người đọc *"biết khóc, biết cười"* (Phan Trọng Luận) trước những cảnh đời, những số phận, những tình tiết được chở tải trong văn bản.

Đọc thẩm mĩ có mối quan hệ biện chứng với đọc phi thẩm mĩ – đọc trừu xuất (efferent reading). Bởi lẽ, đọc trừu xuất là cơ sở để hướng tới đọc thẩm mĩ và trong đọc thẩm mĩ không thể thiếu đọc trừu xuất. Nguyễn Phương Mai (2018) còn chỉ ra những điểm khác nhau giữa 2 hình thức đọc này như sau:

Sự khác nhau giữa đọc thẩm mĩ và đọc trừu xuất		
	Đọc thẩm mĩ	**Đọc trừu xuất**
Khái niệm	- Là cách đọc quan tâm đến cảm xúc, thái độ và các ý tưởng xuất hiện ở người đọc trong suốt quá trình đọc.	- Là cách đọc để hiểu thông tin về nội dung khách quan, hiểu nghĩa của văn bản.
Mục đích	- Hướng tới chủ thể (người đọc).	- Hướng đến khách thể (văn bản).
Ý nghĩa	- Đọc để cảm nhận, để thưởng thức,	- Đọc để hiểu nội dung, hiểu

	để suy nghĩ trải nghiệm, để liên hệ, nhìn nhận chính bản thân của người đọc. - Đọc để hiểu ý nghĩa rút ra từ văn bản (tác phẩm văn học), từ đó tác động làm thay đổi chủ thể người đọc, góp phần bồi đắp tâm hồn, tình cảm, giáo dục phẩm chất, nhân cách của người đọc (HS).	nghĩa của văn bản.
Phạm vi	- Gắn với cả văn bản thông tin và văn bản văn học (tác phẩm văn học), trong đó chủ yếu là văn bản văn học.	- Gắn với văn bản thông tin.
Mức độ	- Mức độ cao hơn (đọc không chỉ để nắm bắt thông tin mà còn để tiếp nhận, cảm thụ, thưởng thức, suy nghĩ, liên hệ… đọc để hiểu ý nghĩa rút ra từ văn bản.	- Mức độ thấp hơn (đọc chỉ để nắm bắt thông tin, để hiểu nội dung khách quan của văn bản).
Bản chất	- Là sự giao thoa (transaction) giữa người đọc và tác phẩm.	- Là sự *"tiếp nhận thông tin"* (nội dung) từ văn bản của người đọc.

(Nguồn: Nguyễn Phương Mai, 2018, tr.47)

Đọc thẩm mĩ phù hợp với lý thuyết tiếp nhận văn bản văn học của người đọc. Với hình thức này, người đọc sẽ cảm nhận được *"sắc đẹp ngoài cả sắc đẹp, vị ngon ngoài cả vị ngon"* của văn bản văn học – những vỉa tầng ý nghĩa, những cái bề sâu, bề xa mà người đọc *"không thể đem mắt thường mà xem, miệng tầm thường mà nếm được"* (Hoàng Đức Lương). Nói cách khác, đọc thẩm mĩ chính là sợi dây gắn kết người đọc với văn bản tác phẩm qua hình tượng nghệ thuật bằng những rung cảm thẩm mĩ của mình. Người đọc vì thế luôn cảm thấy bận bịu, trở trăn, cảm nghiệm, suy tư… về những thông điệp mà tác phẩm mang lại. Chúng tôi rất đồng tình với quan điểm của Nguyễn Phương Mai (2018), *"Đọc thẩm mĩ là cách đọc hướng tới giúp con người biết nhận thức về cái đẹp, cái tốt trong cuộc sống, biết ứng xử nhân văn, biết cách sống, từ đó biết hướng thiện hơn để đi tới sự hoàn mĩ về nhân cách"* [9].

2.2. Quan niệm về dạy học hoạt động trải nghiệm ở môn Ngữ văn

Dạy học HĐTN ở môn Ngữ văn là một hướng đi phù hợp với mục tiêu dạy học CT môn Ngữ văn 2018 và đây chính là điểm khác biệt về bản chất của dạy học HĐTN ở môn Ngữ văn so với hoạt động ngoài giờ lên lớp, hoạt động ngoại khóa trong CT giáo dục hiện hành. Nếu mục tiêu của hoạt động ngoài giờ lên lớp là nhằm đạt được kiến thức, kĩ năng, thái độ thì với HĐTN, kiến thức, kĩ năng, thái độ là con đường để hình thành và phát triển NL và PC cho HS. Nếu củng cố, mở rộng, khắc sâu kiến thức, rèn luyện kĩ năng, bồi dưỡng thái độ là mục tiêu mà hoạt động ngoài giờ lên lớp hướng đến thì HĐTN lại quan tâm đến vòng lặp kiến thức được tạo nên từ trải nghiệm và trải nghiệm mới chính là con đường để tạo nên tri thức mới, cảm xúc mới; qua đó, hình thành và phát triển những NL, PC cho HS.

Thực tiễn dạy học môn Ngữ văn ở các trường THPT hiện nay cho thấy, dạy học HĐTN ở môn Ngữ văn là một hướng đi đúng để *"mang cuộc sống vào bài học, đưa bài học vào cuộc sống"*, góp phần cải thiện hình ảnh môn học này trong nhận thức của HS. Nhờ đó, HS sẽ cảm nhận được hơi thở của cuộc sống, tinh thần của thời đại cùng với văn hóa, lối sống, tâm hồn, gương mặt cha ông… qua từng trang sách, qua từng HĐTN của mình, *"góp phần thu hẹp khoảng cách giữa nội dung giáo dục với thực tiễn đời sống xã hội, là con đường gắn lí thuyết với thực tiễn, tạo nên sự thống nhất giữa nhận thức và hành động"* [15].

Theo Joplin (1995), hoạt động đọc sách cũng chính là trải nghiệm nếu HS có ý thức *"nhúng mình"*, *"thả mình"*, *"gởi hồn mình"* vào trang sách với những khoảnh khắc phản tư, luận giải để bảo vệ quan điểm của mình về một vấn đề được đặt ra từ trang sách đó dưới góc nhìn đa chiều, qua đó kiến tạo tri thức, hình thành kĩ năng và có thêm cảm xúc mới [12, tr.107]. Nghĩa là, một khi HS được *"tương tác với con người, sự vật, được làm những cái mới mẻ mà trước đó chưa từng làm, chưa từng nói, qua đó lấy được kinh nghiệm cho bản thân cũng là trải nghiệm"* [3, tr.100]. Hơn nữa, *"không nhất thiết phải là hoạt động quy mô lớn, ở ngoài trời,... không phải khi HS hoạt động chân tay, chạy nhảy,... mới gọi là trải nghiệm"* [4, tr.100].

Theo đó, qua dạy học HĐTN ở môn Ngữ văn, *"HS khám phá bản thân và thế giới xung quanh, phát triển đời sống tâm hồn phong phú, biết rung cảm trước cái đẹp của thiên nhiên và tình người, có quan niệm sống và ứng xử đúng đắn, ... tình yêu đối với quê hương, đất nước, ý thức về cội nguồn và bản sắc của dân tộc để góp phần giữ gìn, phát triển các giá trị tốt đẹp của con người Việt Nam trong một thế giới hội nhập"* [3, tr.4]. Như vậy, đối sánh với đặc trưng của đọc thẩm mĩ, dạy học HĐTN ở môn Ngữ văn chính là đường dẫn lí tưởng, khả dụng để HS rèn luyện và phát triển kĩ năng đọc thẩm mĩ, nhất là đối với tác phẩm văn học.

2.3. Dạy học hoạt động trải nghiệm để phát triển kĩ năng đọc thẩm mĩ

2.3.1. Vai trò của dạy học hoạt động trải nghiệm ở môn Ngữ văn để phát triển kĩ năng đọc thẩm mĩ

Đặc trưng của dạy học HĐTN ở môn Ngữ văn dựa trên các hoạt động, hành động để HS tự kiến tạo kiến thức cho bản thân và qua hoạt động, hành động, HS lại vận dụng những kiến thức đó vào thực tiễn để xây dựng, hình thành kiến thức mới. Do vậy, dạy học HĐTN hướng tới chủ thể (người đọc) trong tâm thế tích cực, chủ động, khám phá. Qua đó, hoạt động đọc của HS trở thành hoạt động cảm nhận, thưởng thức, trải nghiệm, liên hệ, nhìn nhận chính bản thân của người đọc. Theo đó, những trải nghiệm của chính HS sẽ tác động làm thay đổi nhận thức, tư tưởng, tình cảm, góp phần bồi đắp tâm hồn, giáo dục phẩm chất, nhân cách của HS. Đồng thời, qua dạy học HĐTN, hoạt động đọc của HS không chỉ để nắm bắt thông tin để tiếp nhận, cảm thụ, thưởng thức, suy nghĩ, liên hệ… mà còn để hiểu ý nghĩa rút ra từ văn bản bằng chính sự trải nghiệm cá nhân của mình. Với dạy học HĐTN ở môn ngữ văn, kĩ năng đọc thẩm mĩ sẽ có cơ hội được phát triển và sự tương tác giữa người đọc và tác phẩm sẽ diễn ra.

Dạy học HĐTN ở môn Ngữ văn sẽ giúp HS cách đọc quan tâm đến cảm xúc, thái độ và các ý tưởng xuất hiện trong suốt quá trình đọc. *"HS có cơ hội được hòa vào những rung động hồn nhiên của con người trước vẻ đẹp của cuộc sống, nơi mà con người ít nhiều không bị ràng buộc, dày vò bởi nhu cầu vật chất tối thiểu. Khả năng rung*

động trước cái đẹp của con người là dấu hiệu của một con người phát triển. Nó mang lại tình yêu cuộc sống, cảm hứng sáng tạo, niềm khát khao vươn tới cái toàn diện, toàn mĩ…" [3, tr.46]. Với dạy đọc thẩm mĩ thông qua dạy học HĐTN, HS được tương tác trực tiếp với tác phẩm bằng chính những trải nghiệm của bản thân, kiến tạo tri thức từ tác phẩm, qua đó điều chỉnh nhận thức, tư tưởng, tình cảm của mình. Theo đó, hoạt động đọc của HS sẽ mang đến cho các em những tình cảm không có, luyện những tình cảm sẵn có, góp phần: *"bồi đắp thêm về tâm hồn, tình cảm, biết xúc động trước những con người và việc làm tốt khi các em trực tiếp đọc, suy nghĩ và nếm trải các tình huống tương tự trong tác phẩm. Từ đó, các em biết trân trọng những tình cảm, những việc làm tốt và biết ứng xử bằng các hành vi, hành động nhân văn trong cuộc sống"* [17, tr.20]. Và đọc thẩm mĩ lúc bấy giờ trở thành con đường, cách thức để hình thành, phát triển PC và NL văn học, NL ngôn ngữ cho HS.

2.3.2. Thiết kế mô hình dạy Đọc qua dạy học hoạt động trải nghiệm để phát triển kĩ năng đọc thẩm mĩ

2.3.2.1. Tiến trình thiết kế

Tiến trình thiết kế mô hình dạy đọc thông qua dạy học HĐTN ở môn Ngữ văn được thực hiện theo 5 bước:

– Bước 1: Trải nghiệm bối cảnh lịch sử xã hội và văn hóa có liên quan.

+ GV trình chiếu video clips về bối cảnh lịch sử xã hội và văn hóa có liên quan.

+ HS theo dõi và nhận xét về tác động cúa bối cảnh bối cảnh lịch sử xã hội và văn hóa có liên quan đến văn bản.

– Bước 2: Tham gia vào quá trình giải mã, kiến tạo nghĩa cho văn bản.

+ Sân khấu hóa/ dự án học tập/ nghiên cứu khoa học,…

+ Dựa vào tri thức thể loại, đa dạng hóa cách khám phá văn bản tác phẩm.

+ Hoàn thành phiếu học tập (GV phát cho HS).

+ Đối sánh với kết quả trước khi đọc (pre-reading).

– Bước 3: Đưa ra những phản hồi, tranh luận về văn bản.

+ Trao đổi, tranh biện với HS khác.

+ HS điều chỉnh hướng tiếp nhận, cách giải mã và kiến tạo nghĩa cho văn bản.

+ HS trao đổi với GV để hình thành tri thức, kĩ năng và thái độ.

– Bước 4: Vận dụng tri thức đã kiến tạo để giải quyết tình huống thực tế.

+ Kết nối với tình huống thực tế (do GV gợi dẫn hoặc chính HS đặt ra).

+ Đọc được văn bản khác cùng đặc trưng thể loại.

+ Tích hợp với kĩ năng Viết, Nói và nghe.

– Bước 5: Tiếp tục trải nghiệm để hình thành tri thức mới.

+ Chuyển thể văn bản tác phẩm sang hội họa, âm nhạc, điện ảnh (chuẩn bị ở nhà hoặc chia sẻ trực tiếp).

+ Kiến tạo tri thức mới, kĩ năng mới và cảm xúc mới.

Giáo viên (GV) cần xác định phương thức và loại hình trải nghiệm sao cho HS có nhiều cơ hội được dấn thân, *"thả mình"* vào đời sống văn chương, vào thế giới nghệ thuật của tác phẩm văn chương qua HĐTN. Nghĩa là, HS *"thoát khỏi"* hay được *"cởi trói"* khỏi vai trò người ghi chép hay học thuộc những lời giảng của GV mà trở thành

những người tham gia vào quá trình giải mã và kiến tạo nghĩa cho văn bản. Với Mô hình dạy học (MHDH) HĐTN này, GV vừa là người tổ chức vừa sắm vai người đọc có kinh nghiệm để chia sẻ những ý tưởng của mình về văn bản dựa trên những phản hồi của HS. Kiến thức, kĩ năng và thái độ là kết quả của quá trình trải nghiệm của HS, qua đó, những NL và PC chung, NL đặc thù của HS từng bước được hình thành và phát triển. MHDH này giúp GV *"bứt phá"* khỏi lối dạy tầm chương trích cú, truyền thụ những hiểu biết của GV, áp đặt cách hiểu, mặc đồng phục trong cách tiếp nhận và cảm nhận văn bản thay HS. Nói khác đi, MHDH này thực sự trả tác phẩm về cho HS. HS được tương tác, được thể nghiệm, được nghiệm chứng cách cảm, lối nghĩ của chính mình về văn bản chứ không phải đến với tác phẩm bằng những *"thế bản"*.

2.3.2.2. Mô hình dạy kĩ năng Đọc qua dạy học HĐTN ở môn Ngữ văn

Mô hình dạy kĩ năng Đọc qua dạy học HĐTN ở môn Ngữ văn cho truyện ngắn *"Muối của rừng"* – Nguyễn Huy Thiệp gồm các bước sau:

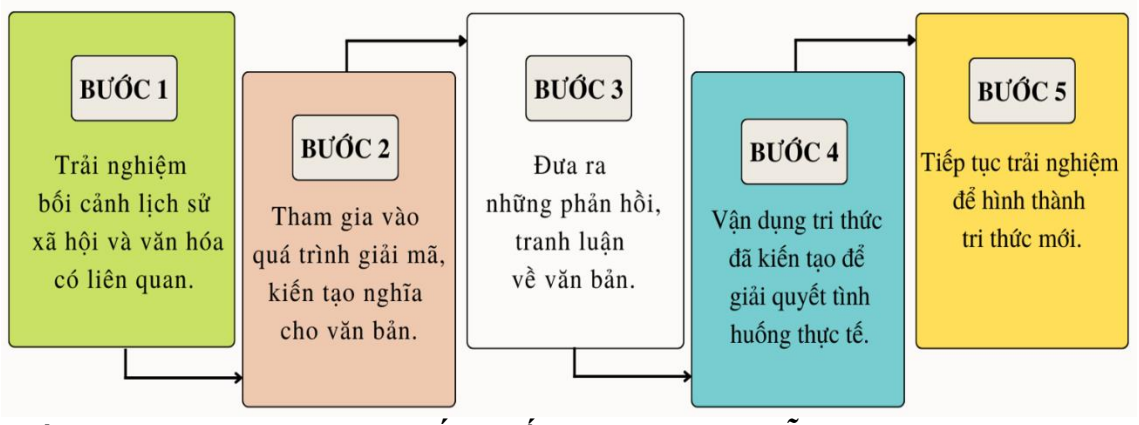

Hình 1. MH dạy Đọc truyện ngắn* Muối của rừng *– Nguyễn Huy Thiệp qua HĐTN

* Triển khai thực hiện mô hình:

– Bước 1: Trải nghiệm bối cảnh lịch sử xã hội và văn hóa có liên quan.

+ GV trình chiếu video clips bối cảnh lịch sử xã hội và văn hóa có liên quan đến truyện ngắn *"Muối của rừng"* – Nguyễn Huy Thiệp.

+ HS theo dõi và nhận xét về tác động cúa lịch sử xã hội và văn hóa có liên quan đến truyện ngắn *"Muối của rừng"* – Nguyễn Huy Thiệp.

– Bước 2: Tham gia vào quá trình giải mãi, kiến tạo nghĩa cho văn bản.

+ Sân khấu hóa phục dựng thời gian, không gian và hành trình đi săn của ông Diểu.

+ Dựa vào tri thức thể loại, đa dạng hóa cách khám phá truyện ngắn *"Muối của rừng"* – Nguyễn Huy Thiệp.

+ HS hoàn thành phiếu học tập (GV phát cho HS).

+ HS đối sánh với kết quả cảm nhận truyện ngắn *"Muối của rừng"* – Nguyễn Huy Thiệp với lần đọc trước đó.

– Bước 3: Đưa ra những phản hồi, tranh luận về văn bản.

+ Trao đổi, tranh biện với HS khác về diễn biến tâm trạng nhân vật ông Diểu.

+ Điều chỉnh hướng tiếp nhận, cách giải mã và kiến tạo nghĩa cho văn bản từ hình tượng nhân vật ông Diểu.

+ HS trao đổi với GV để hình thành tri thức, kĩ năng và thái độ.

– Bước 4: Vận dụng tri thức đã kiến tạo để giải quyết tình huống thực tế.

+ Kết nối với tình huống thực tế (do GV gợi dẫn hoặc chính HS đặt ra): *Từ hành trình đi săn của ông Diểu, suy ngẫm về hành trình theo đuổi ước mơ của mỗi người.*

+ Đọc được văn bản khác cùng đặc trưng thể loại: *"Trái tim hổ"*, *"Sói trả thù"*, *"Con thú lớn nhất"* – Trích *"Những ngọn gió Hua Tát"* – Nguyễn Huy Thiệp.

+ Tích hợp với kĩ năng *Viết, Nói và nghe*, trình bày trước lớp:

+ Trong truyện ngắn *"Trái tim hổ"*, trích *"Những ngọn gió Hua Tát"*, Nguyễn Huy Thiệp có viết: *"Trách họ thế nào? Đời người ta, ai đã chẳng từng săn đuổi bao nhiêu phù du?"* Anh/ Chị suy nghĩ như thế nào về quan điểm này? Anh/ Chị có đồng tình với ý kiến: Hành động tha bổng con khỉ của ông Diểu như một sự chuộc lỗi với tự nhiên?

+ Cùng với *"Sói trả thù"*, *"Trái tim hổ"*, *"Con thú lớn nhất"*, nhà văn Nguyễn Huy Thiệp *"không đơn thuần chỉ kể chuyện đi săn mà thông qua đó còn gửi gắm những vấn đề nhân sinh rất phổ quát"* [181]. Theo anh/ chị, triết lí nhân sinh mà nhà văn Nguyễn Huy Thiệp gửi gắm qua truyện ngắn *"Muối của rừng"* là gì?

– Bước 5: Từ hành trình theo đuổi ước mơ của mình, HS đánh giá về nhân vật ông Diểu.

+ Chuyển thể văn bản truyện ngắn *"Muối của rừng"* thành tác phẩm âm nhạc, (chuẩn bị ở nhà hoặc chia sẻ trực tiếp).

+ HS trình bày cảm nhận về tác phẩm âm nhạc được chuyển thể từ truyện ngắn *"Muối của rừng"* bằng cả hai hình thức viết và nói.

Kết hợp với HĐTN về nhân vật ông Diểu, HS hoàn thành các phiếu học tập sau:

Phiếu học tập số 1

Thời gian, không gian trong hành trình đi săn và hành trang của ông Diểu

Thời gian: sau Tết Nguyên đán một tháng – thời gian thích nhất/đẹp nhất ở rừng.

Không gian: Khu rừng mùa xuân thật đẹp đẽ và thơ mộng…….

Hành trang của ông Diểu: Vũ khí, trang phục; tri thức về khu rừng……..

Nhận xét: ……..

……

Phiếu học tập số 2

Diễn biến tâm trạng nhân vật ông Diểu	
Bắt đầu chuyến đi săn	Vui vẻ, hào hứng và tâm thế rất tự tin, kiêu ngạo: *"không nghĩ gì, không buồn không vui, không lo lắng, cũng không tính toán"*. Trong ông nhuốm *cái tĩnh lặng bình thản* của khu rừng.
Khi con khỉ đế vương xuất hiện	- Thầm thán phục sự nhanh nhẹn dẻo dai của nó. - Độc thoại: *"Số phận của bậc đế vương không trùng với số phận ông"*. Điều này khiến *"niềm vui nhen lên từ khi ở nhà ra đi trong ông vơi đi một nửa"*.
Cách nhìn của ông Diểu về gia đình nhà khỉ	- Căm ghét cái giống đực ấy: *"Đồ phong tình phóng đãng! Vị gia trưởng cộc cằn! Nhà lập pháp bẩn thỉu! Tên bạo chúa khốn nạn!"* - Với giống cái, cái nhìn của ông cũng chẳng thiện cảm hơn: *"Bởi giống cái bao giờ cũng dễ phân tâm (...) Với giống cái thì thân thể mình là quan trọng nhất."* Ông có *"gây nên một sự bất cẩn nhố nhăng nào đó cũng chẳng hề gì"*.
Tâm trạng của ông Diểu khi hạ gục con mồi	- Hả hê, thỏa mãn hay kiêu hãnh, tự hào. - Nhưng ngay sau tiếng súng dữ dội hạ gục khỉ bố, *"ông Diểu sợ hãi run lên. Ông vừa làm điều ác. Chân tay ông rủn ra"*, thầm rên lên đầy thảng thốt *"Chạy đi!"*. - Vừa thảng thốt, lo lắng cho số phận khỉ cái vừa giương cây súng hướng về phía nó.
Tác động trong cách hành xử của loài vật đối với cách nhìn của ông Diểu về chúng	- Ban đầu, căm ghét và tức giận. - Hả hê bật cười bởi theo ông, đạo đức không có thật trên đời. - *"Ông đã lộ mặt là tên ám sát! Bất luận thế nào ông cũng đau đớn, sẽ thao thức, thậm chí ông sẽ chết sớm hai năm."*
Mục tiêu của ông Diểu khi phát hiện khỉ đực đang ở một mình	- Vẫn kiên trì mục tiêu chiếm đoạt con mồi. - Thấy thương hại khi con khỉ *"đưa đôi mắt đờ dại nhìn ông cầu khẩn"*. - Hiểu nó đang van xin, ông tránh nhìn vào đôi mắt nó và *"ông rất khó chịu"*.
Cách nhìn nhận về nhà khỉ của ông Diểu ở cuối tác phẩm	- Loài vật cũng có số phận, tính cách, tâm hồn và đời sống tình cảm như con người. - Bản tính tự nhiên là bản tính thiện, vô tư, hồn nhiên, trong sáng. - Sự xuất hiện của cái đẹp, cái thiện đã cứu rỗi và nâng đỡ tâm hồn con người trong thế giới mà cái ác đang bủa vây.
Nhận xét: …… ……	

2.4. Những lưu ý khi thiết kế mô hình dạy đọc qua dạy học HĐTN ở môn Ngữ văn để phát triển kĩ năng đọc thẩm mĩ

"Dạy học ngữ văn trong nhà trường hướng tới cái đích cuối là tạo ra con người có NL ngôn ngữ và NL văn học để các em ra trường bước vào cuộc sống một cách chắc chắn, tự tin" [15]. Nếu đọc trừu xuất chủ yếu gắn với văn bản thông tin thì đọc thẩm mĩ gắn với cả văn bản thông tin và văn bản văn học (tác phẩm văn học), trong đó chủ yếu là văn bản văn học. Do vậy, mô hình (MH) dạy đọc qua dạy học HĐTN ở môn Ngữ văn sẽ phát huy hiệu quả của nó đối với những chuyên đề về văn bản văn học.

Khi triển khai MH dạy đọc qua dạy học HĐTN ở môn Ngữ văn, GV *"trả tác phẩm cho HS"*. Nghĩa là, HS được khuyến khích chủ động, dấn thân, làm những cuộc phiêu lưu qua những miền đất văn chương và thế giới nghệ thuật mà trang viết gợi nên. Từ những gì HS cảm nghiệm được từ tác phẩm, từ *"những gì HS nhìn thấy, cảm thấy, suy nghĩ và ghi nhớ khi đọc; khuyến khích HS tập trung vào sự trải nghiệm của mình đối với văn bản"*, GV tổ chức các cuộc thảo luận nhằm đi đến *"sự hiểu biết thấu đáo"* [17]. Qua đó, HS phát triển được NL suy nghĩ, liên hệ, trải nghiệm cũng như NL cảm thụ, rung động, những xúc cảm của mình trước con người, sự việc trong tác phẩm; đồng thời HS sẽ có được NL nhận xét, đánh giá và thưởng thức đúng cái hay, cái đẹp về nội dung và nghệ thuật của tác phẩm hay không...

Để phát triển kĩ năng đọc thẩm mĩ cho HS qua dạy học HĐTN ở môn Ngữ văn, GV cần *"khuyến khích sự cảm thụ hồn nhiên, nghiêng về linh cảm hơn là sự chính xác"*; *"đặt những câu hỏi liên quan đến vốn tri thức, hiểu biết của HS, đón bắt kịp những gì họ nói hơn là tuân thủ kế hoạch bài dạy của mình"* [5; tr.7]. Điều này sẽ giúp HS phát triển kĩ năng đọc thẩm mĩ cao hơn – đọc không chỉ để nắm bắt thông tin mà còn để tiếp nhận, cảm thụ, thưởng thức, suy nghĩ, liên hệ… đọc để hiểu ý nghĩa rút ra từ văn bản. GV cũng cần lưu ý rằng, "*HS có thể sẽ đề cập đến nhiều khía cạnh khác nhau có thể không thật trúng, thật sâu sắc, chưa hệ thống so với kịch bản dạy học của người thầy nhưng với những hoạt động trên, GV đã thành công khi khuyến khích sự xây dựng chung của HS*" [17, tr.120-121].

3. Kết luận

Phát triển kĩ năng đọc thẩm mĩ hướng tới mục tiêu dạy văn học trong nhà trường như một tác phẩm nghệ thuật. Điều này sẽ khắc phục được tình trạng các kĩ năng đọc, viết, nói và nghe như dạy một ngoại ngữ. Thiết kế và sử dụng hiệu quả MH dạy đọc qua dạy học HĐTN ở môn Ngữ văn vừa tạo nên không khí của giờ văn vừa phát triển được PC và NL HS. Với hướng đi này, tác phẩm văn học chính là đối tượng để HS khám phá, trải nghiệm, chiếm lĩnh, qua đó rèn kĩ năng đọc thẩm mĩ và phát triển PC, NL nhất định. Mục tiêu của CT GDPT môn Ngữ văn 2018 là tăng tính trải nghiệm cho HS, học bằng cách làm. Vì thế, các MH được thiết kế theo hướng tăng cường sự chủ động của HS để HS có nhiều cơ hội làm, thực hành, trải nghiệm và chuyển hóa những kinh nghiệm thành tri thức, kĩ năng, qua đó phát triển được NL và PC cho bản thân. Hướng đi này sẽ khắc phục được thực trạng thuần túy xem văn bản chỉ là một phương tiện dạy học phát triển năng lực HS một cách chung chung, và vô hình trung, HS *"phải mặc đồng phục"* trong hoạt động tiếp nhận văn học. Hướng đi này đặc biệt định hướng cho việc dạy học văn bản văn học như một tác phẩm nghệ thuật. Vấn đề này sẽ được tiếp tục bàn thảo sâu hơn trong những bài viết sau.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

[1] Bộ Giáo dục và Đào tạo, 2018. Chương trình giáo dục phổ thông: Chương trình tổng thể (Ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo), Hà Nội.

[2] Gee, J., 2001. Reading as Situated Language: A Sociocognitive Perspective, *Journal of Adolescent & Adult Literacy*, 44(8), 714–725.

[3] Nguyễn Thị Thu Hằng, 2017. P*hát triển cảm xúc thẩm mĩ và tư duy khái quát cho học sinh trong giờ học thơ trữ tình ở trung học phổ thông*. Luận án Tiến sĩ Khoa học Giáo dục, Trường Đại học Sư phạm Hà Nội, tr.46.

[4] Dương Giáng Thiên Hương, 2017. "Hoạt động trải nghiệm sáng tạo–lí thuyết và vận dụng trong dạy học tiểu học", *Tạp chí Khoa học Trường Đại học Sư phạm Hà Nội,* 62(1A), pp. 98-108. DOI:10.18173/2354-1075.2017-0035

[5] Langer, J., 1994. *A response-based approach to reading literature.* Albany, NY: National Research Center on Literature Teaching and Learning.

[6] Lium, K.L & Sullivan, M.A, 2013. Pragmatics and Aesthetic Reading: From Theory Based Analysis to an Analytic Framework, *Education* 2013, 3(6): 294-302.

[7] Phạn Trọng Luận và các cộng sự, 1999. Thiết kế tác phẩm văn chương ở nhà trường phổ thông (Tập 1). NXB Giáo dục.

[8] Nguyễn Phương Mai, 2022. *Đọc thẩm mĩ trong dạy học thơ trữ tình ở trường trung học phổ thông*. Luận án Tiến sĩ Khoa học giáo dục, Viện Khoa học Giáo dục Việt Nam.

[9] Nguyễn Phương Mai, 2022. "Một số biện pháp tổ chức dạy đọc thẩm mĩ thơ trữ tình ở trường THPT môn Ngữ văn", [http://nguvan.hnue.edu.vn/Nghi%C3%AAn-c%E1%BB%A9u/Ph%C6%B0%C6%A1ngng-ph%C3%A1p/p/mot-so-bien-phap-to-chuc-day-hoc-doc-tham-mi-tho-tru-tinh-o-truong-trung-hoc-pho-thong-mon-ngu-van-2070] (truy cập ngày 04 tháng 11 năm 2022).

[10] Nguyễn Phương Mai, 2018. Đọc thẩm mĩ trong dạy học tác phẩm thơ ở trường trung học phổ thông. *Tạp chí Khoa học giáo dục Việt Nam, Nghiên cứu và Lí luận*, 10 (tháng 10/2018), tr.44-49.

[11] Meleloglu, M. & Wilkerson, K., 2013. Motivation to read: How does it change for struggling readers with and without disabilities? *International Journal of Instruction*, 6(1), pp.77-88.

[12] Probst, R. E., 1987. *Transactional Theory in the Teaching of Literature*. ERIC Digest, Nguồn: www.ericdigests.org/pre-926/theory.htm.

[13] Nguyễn Thị Ngọc Phúc, 2018. "Thực trạng tổ chức dạy học trải nghiệm của giảng viên Khoa Sư phạm, Trường Đại học Cần Thơ". Tạp chí Khoa học Trường Đại học Cần Thơ. 54(9C): 104-112. DOI:10.22144/ctu.jvn.2018.166.

[14] Rosenblatt, L. M., 1978. The reader, the text, the poem: Transactional theory of the literary work. Carbondale, IL: Southern Illinois University Press.

[15] Rosenblatt, L.M., 2005. Making meaning with texts. Portsmouth, NH: Heinemann.

[16] Nguyễn Thùy Sông, 2020. "Hoạt động trải nghiệm và một số yêu cầu đặt ra đối với trường sư phạm và sinh viên sư phạm", [http://www.cdsptb.edu.vn/cdsptb/index.

php/gioi-thieu/tong-quan/150-hoat-dong-trai-nghiem-va-mot-so-yeu-cau-dat-ra-doi-voi-truong-su-pham] (truy cập ngày 14 tháng 01 năm 2020).

[17] Đỗ Ngọc Thống, 2022. "Đọc thẩm mĩ và năng lực văn học", [https://www.giaoduc.edu.vn/doc-tham-my-va-nang-luc-van-hoc.htm], (truy cập ngày 04 tháng 11 năm 2022).

[18] Nguyễn Như Ý (chủ biên), 1998. *Đại từ điển tiếng Việt*. Nxb Văn hóa Thông tin, tr.1540.

ABSTRACT

Developing aesthetic reading skills for high school students through the model of experiential activity teaching in literature

Truong Thanh Tong

Nguyen Thien Thanh High School for the Gifted,

Ph.D. candidate (6 batch) Tra Vinh University

Aesthetic reading plays an important role in students' literary reception activities. Developing aesthetic reading skills for students becomes an urgent requirement when implementing the 2018 Literacy Education Program. Accordingly, the goal of teaching aesthetic reading is that through reading comprehension activities, students explore and improve themselves, contributing to the formation and development of capacity and quality. Through teaching reading skills in reading activities, in experiential activities, and reading texts through experience (or through teaching experiential activities), the article proposes the designing process and the model of teaching aesthetic reading through teaching experiential activities in Literature subject. The research results show that the model of teaching aesthetic reading through experiential teaching in Literature is a direction that is consistent with the modern teaching perspective and has adhered to developing aesthetic reading skills for high school students.

Keywords: skill, aesthetic reading, model, experiential activity teaching.